**GIẢI TRÌNH CỦA BỘ XÂY DỰNG VỀ Ý KIẾN GÓP Ý CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

**Quyết định về việc quy định tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và khánh thành công trình xây dựng**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Ý kiến tiếp thu, giải trình** | **Ghi chú** |
| **1** | **Căn cứ pháp lý** |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **2** | **Điều 1** |  |  |  |
| 2.1 | Bộ NN&PTNT | Về phạm vi đối tượng áp dụng tại khoản 1 Điều 1: Cần thống nhất phạm vi đối tượng áp dụng gồm: Công trình thuộc dự án quan trọng quốc gia (theo Điều 7 Luật Đầu tư công 39/2019/QH14); Công trình thuộc dự án nhóm A (theo Điều 8 Luật Đầu tư công 39/2019/QH14) và công trình, hạng mục công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội (theo Phụ lục của Dự thảo). | - Tiếp thu ý kiến, Dự thảo đã thống nhất phạm vi áp dụng đối với công trình thuộc dự án quan trọng quốc gia hoặc thuộc dự án nhóm A theo quy định của Luật Đầu tư công.- Tiếp thu ý kiến, Dự thảo đã thống nhất Danh mục công trình, hạng mục công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trí, văn hóa, xã hội tại Phụ lục kèm theo Quyết định. |  |
| 2.2 | Bộ KH&CN | Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo, đề nghị:* Sửa cụm từ *“sử dụng vốn ngân sách nhà nước”* thành *“sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước”* để thống nhất với Điều 41 Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013.
* Bổ sung phạm vi đối tượng quy định lễ khởi công và khánh thành công trình xây dựng sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước ngoài công trình được quy định tại khoản 1 Điều 1.
 | - Tiếp thu ý kiến, sửa vốn ngân sách nhà nước thành sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.- Tiếp thu ý kiến, đối với công trình xây dựng sử dụng nguồn vốn khác ngoài nguồn vốn quy định tại khoản 1 Điều 1, khuyến khích chủ đầu tư áp dụng các quy định của Quyết định khi tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình xây dựng. |  |
| 2.3 | Bộ GTVT | Điều 1 về phạm vi và đối tượng áp dụng:* Nghiên cứu bổ sung thêm dự án nhóm A, B sau công trình quan trọng quốc gia và bổ sung tiêu chí đối với các dự án có ý nghĩa quan trọng về ngoại giao, kinh tế - xã hội, anh ninh quốc phòng với công trình giao thông (không chỉ quy định về cấp công trình, nhóm dự án).
* Nội dung *“công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương”.* Đề nghị bỏ cụm từ *“địa phương”,* vì ngoài các công trình của địa phương còn có các công trình của các Bộ, ngành quyết định đầu tư.
1. Về đối tượng áp dụng: Đề nghị nghiên cứu bổ sung đối với các dự án đầu tư theo hình thức PPP. Đối với ngành GTVT, các dự án PPP nhà nước quản lý, có ý nghĩa hết sức quan trọng tương tự các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.
 | - Tiếp thu ý kiến bổ sung công trình thuộc dự án nhóm A.- Cụm từ “địa phương” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013.- Theo quy định tại khoản 20 Điều 3 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ “Dự án quan trọng quốc gia”, theo đó đã bao gồm dự án đầu tư theo hình thức PPP. |  |
| 2.4 | Bộ Công thương | * Tên Điều 1 Dự thảo quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Quyết định. Tuy nhiên, nội dung Điều 1 Dự thảo chưa quy định về đối tượng áp dụng. Do đó đề nghị bổ sung đối tượng áp dụng tại nội dung Điều 1 Dự thảo Quyết định.
* Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định khuyến khích CĐT các công trình xây dựng ngoài các loại công trình quan trọng Quốc gia, công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương áp dụng quy định tại Quyết định này.
 | - Tiếp thu ý kiến.- Đã nêu tại khoản 3 Điều 1 của Dự thảo. |  |
| 2.5 | Bộ Tư pháp | Tại Điều 1 Dự thảo quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Quyết định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bám sát nội dung được giao tại khoản 2 Điều 41 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để quy định phạm vi điều chỉnh của Quyết định. Mặt khác, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng thành 02 nội dung riêng biệt, trong đó cần quy định rõ đối tượng áp dụng của Quyết định này. | Tiếp thu ý kiến theo hướng rà soát đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 41 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bổ sung đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 1. |  |
| 2.6 | Bộ Quốc phòng | Nghiên cứu bổ sung phạm vi áp dụng bao gồm dự án nhóm A theo quy định tại điều 8 Luật Đầu tư công để đồng bộ với điều 3 Dự thảo và quy định áp dụng cho các Bộ, ngành và địa phương (dự thảo chỉ quy định áp dụng cho các địa phương). Trên cơ sở đó, điều chỉnh nội dung thứ 2 Mục I.1.5 Phụ lục thành “*Trụ sở làm việc của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; Bộ, Tổng cục và cấp tương đương; Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao cấp cao, cấp tỉnh”* để đảm bảo đồng bộ và phù hợp với quy định về phân cấp công trình xây dựng tại Thông tư số 07/2019/TT-BXD. | - Tiếp thu ý kiến bổ sung công trình thuộc dự án nhóm A.- Theo điểm b khoản 1 Điều 41 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013 quy định việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành chỉ được thực hiện đối với công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương đã quy định tại Phụ lục của Dự thảo.  |  |
| 2.7 | Bộ Tài chính | Đề nghị làm rõ quy định cụ thể về loại công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương, có cơ sở thực hiện để tránh lãng phí ngân sách nhà nước. | Tiếp thu ý kiến theo hướng đối với công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương đã quy định tại Phụ lục của Dự thảo. |  |
| 2.8 | UBND TP Hà Nội | Khoản 2 Điều 1: Bỏ dấu phảy (,) trong cụm từ *“Đối với …quy định của Quyết định này, khi tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công…”* thành *“Đối với…quy định của Quyết định này khi tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công…”*. | Tiếp thu ý kiến. |  |
| 2.9 | Sở Xây dựng tỉnh Sơn La | Tại khoản 1 Điều 1 Dự thảo quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:* Đề nghị xem xét quy định rõ về dự án sử dụng toàn bộ bằng ngân sách nhà nước và dự án có phần vốn ngân sách nhà nước về nguồn vốn khác.
* Bổ sung thêm dự án nhóm A quy định tại Điều 8 Luật Đầu tư công.

\* Lý do: Tránh mâu thuẫn với điểm b khoản 1 Điều 3 của dự thảo, do điểm này có quy định; *“Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho phép tổ chức các buổi lễ đối với công trình thuộc dự án nhóm A quy định tại Điều 8 Luật Đầu tư công, trừ các dự án an ninh quốc phòng, sản xuất chất độ hại, chất nổ”.* | - Tiếp thu ý kiến theo hướng bổ sung công trình thuộc dự án nhóm A.- Việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đã được quy định tại Điều 41 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013. |  |
| 2.10 | Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh | - Đề nghị cập nhật lại các quy định tại Điều 1, Điều 2 Dự thảo Quyết định đảm bảo phù hợp Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020. | - Tiếp thu ý kiến. |  |
| 2.11 | TP Hải Phòng | - Khuyến khích CĐT dự án vốn khác áp dụng quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. | - Đã quy định tại khoản 3 Điều 1 Dự thảo. |  |
| **3** | **Điều 2** |  |  |  |
| 3.1 | Bộ NN&PTNT | Về điều kiện tổ chức các buổi lễ tại khoản 4 Điều 2: Cần điều chỉnh quy định chi tiết nội dung này để phù hợp với các dự án có quy mô lớn, dự án gồm nhiều dự án thành phần, dự án có nhiều hợp phần hoặc nhiều hạng mục công trình lớn có thời gian thực hiện và địa điểm khác (dự án cao tốc,...) ví dụ: *“Các dự án đầu tư xây dựng chỉ được tổ chức một lần lễ động thổ hoặc lễ khởi công và một lần lễ khánh thành. Đối với các dự án có nhiều dự án thành phần hoặc nhiều hợp phần xây dựng, mỗi dự án thành phần hoặc hợp phần xây dựng được tổ chức một lần lễ động thổ hoặc lễ khởi công và một lần lễ khánh thành.”* | Để tránh lãng phí vốn ngân sách nhà nước thì việc quy định Các dự án đầu tư xây dựng chỉ được tổ chức một lần lễ động thổ hoặc lễ khởi công và một lần lễ khánh thành như Dự thảo là phù hợp. |  |
| 3.2 | Bộ KH&CN | Tại khoản 5 điều 2 Dự thảo, đề nghị làm rõ *“quy định khác của pháp luật có liên quan”* đối với việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình xây dựng. | Tiếp thu ý kiến theo hướng bỏ nội dung này trong Dự thảo. |  |
| 3.3 | Bộ GTVT | Tại khoản 3 Điều 2 đề nghị nghiên cứu bổ sung áp dụng theo Điều 31 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình. Do các công trình giao thông hầu hết khi hoàn thành công trình chính, đủ điều kiện nghiệm thu (có điều kiện) đưa vào khai thác nhưng vẫn còn các hạng mục như đường gom, xử lý kiên cố hóa, phạm vi vướng mắc mặt bằng,... cần tiếp tục hoàn thành. | Tiếp thu ý kiến, Lễ khánh thành công trình xây dựng chỉ được thực hiện khi đã hoàn tất việc nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. |  |
| 3.4 | Sở Xây dựng TP Hồ Chí Minh | - Tại khoản 2 Điều 2 dự thảo có nêu: *“Lễ khởi công công trình chỉ được tiến hành khi đủ điều kiện khởi công theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng”.* Tuy nhiên Điều 107 đã được sửa đổi bởi khoản 39 Điều 1 Luật sửa đổi năm 2020. Do đó, đề nghị bỏ Điều 107 Luật Xây dựng năm 2014, thay bằng khoản 39 Điều 1 Luật sửa đổi năm 2020.- Bổ sung khoản 45 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020 vào câu sau: *“Lễ khánh thành công trình xây dựng chỉ được thực hiện khi đã hoàn tất việc nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại Điều 123 của Luật Xây dựng 2014, khoản 45 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020”.* Lý do: khoản 45 Điều 1 Luật sửa đổi năm 2020 sửa đổi Khoản 4 Điều 123 của Luật Xây dựng năm 2014. | - Tiếp thu ý kiến, Lễ khởi công công trình chỉ được tiến hành khi có đủ các điều kiện khởi công theo quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.- Tiếp thu ý kiến, Lễ khánh thành công trình xây dựng chỉ được thực hiện khi đã hoàn tất việc nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. |  |
| 3.5 | UBND tỉnh Thanh Hóa | Tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 của Dự thảo (trang 02) đang nêu áp dụng theo quy định tại Điều 107 và Điều 123 của Luật Xây dựng năm 2014. Tuy nhiên, theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020 thì Điều 107 và Điều 123 của Luật Xây dựng năm 2014 đã sửa đổi, bổ sung khoản 39 và khoản 45 của Điều 1 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. Do đó, đề nghị nghiên cứu sửa, bổ sung cập nhật nội dung trên tại bản dự thảo. | - Tiếp thu ý kiến, Lễ khánh thành công trình xây dựng chỉ được thực hiện khi đã hoàn tất việc nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại khoản 39 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. |  |
| 3.6 | UBND TP Hải Phòng | - Tại khoản 1 Điều 2, xem xét cụ thể quy hoạch được duyệt.- Tại khoản 2 và khoản 3, xem xét bổ sung thêm quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14. | - Việc tổ chức buổi lễ động thổ làm cơ sở để triển khai các bước tiếp theo, nên tại buổi lễ động thổ chưa cần thiết có quy hoạch xây dựng được duyệt.- Tiếp thu ý kiến. |  |
| **4** | **Điều 3** |  |  |  |
| 4.1 | Bộ GD & ĐT | Đề nghị bổ sung vào Điều 3 về thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ:- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ cho phép tổ chức các buổi lễ với các Chương trình, dự án nhóm A có ảnh hưởng lớn, có sức lan tỏa đến sự phát triển của ngành, lĩnh vực, phát triển kinh tế xã hội.- Các dự án do nhà thầu, nhà đầu tư trúng thầu tổ chức các buổi lễ nhằm quảng bá thương hiệu, giới thiệu dự án thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này. | - Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ cho phép tổ chức các buổi lễ đối với những dự án do mình quyết định đầu tư.- Tại khoản 3 Điều 1 đã nêu khuyến khích thực hiện. |  |
| 4.2 | Bộ NN & PTNT | Tại Mục b khoản 1 Điều 3: Chi phí thực hiện các buổi lễ các dự án đầu tư xây dựng tính trong Tổng mức đầu tư của Dự án, do vậy thẩm quyền tổ chức các buổi lễ do người quyết định đầu tư quyết định, cụ thể: Thủ tướng Chính phủ quyết định tổ chức các buổi lễ thuộc dự án quan trọng quốc gia; Bộ trưởng các Bộ chuyên nghành hoặc Chủ tịch UBND cấp Tỉnh quyết định tổ chức các buổi lễ thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình được giao Quyết định đầu tư.  | - Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ cho phép tổ chức các buổi lễ đối với những dự án do mình quyết định đầu tư. |  |
| 4.3 | Bộ Công an | Điều 3 về thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ:* Về bố cục có nội dung khoản 1 Quy định đối với các công trình sử dụng vốn nhà nước, bổ sung thêm nội dung khoản 2 đối với các công trình sử dụng vốn khác như khoản 2 Điều 1 của Dự thảo.
* Bổ sung thêm mục c khoản 1 Điều 3: *“Đối với các dự án của Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định việc cho phép tổ chức các buổi lễ đối với công trình thuộc dự án nhóm A không thuộc danh mục Bí mật nhà nước, quyết định hoặc ủy quyền quyết định cho phép tổ chức các buổi lễ các công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội nêu tại phục lục”*
 | - Tiếp thu ý kiến, bỏ nội dung này trong Dự thảo.- Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ cho phép tổ chức các buổi lễ đối với những dự án do mình quyết định đầu tư. |  |
| 4.4 | Bộ GTVT | Tại Điều 3 về thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ: Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định đối với dự án đầu tư theo hình thức PPP, bổ sung thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ đối với các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đối với các dự án do mình là người quyết định đầu tư. Đồng thời, quy định đối với các dự án đi qua địa bản 02 tỉnh trở lên thì thẩm quyền cho phép tổ chức buổi lễ là người quyết định đầu tư dự án. | - Theo quy định tại khoản 20 Điều 3 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ đã giải thích “Dự án quan trọng quốc gia”, theo đó đã bao gồm dự án đầu tư theo hình thức PPP.- Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ cho phép tổ chức các buổi lễ đối với những dự án do mình quyết định đầu tư. |  |
| 4.5 | Bộ Công thương | Điều 3 dự thảo quy định *“Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho phép tổ chức các buổi lễ đối với công trình thuộc dự án nhóm A quy định tại Điều 8 Luật Đầu tư công…”*. Tuy nhiên, công trình thuộc dự án nhóm A quy định tại Điều 8 Luật Đầu tư công không thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 1 Dự thảo Quyết định. Do đó, đề nghị xem xét lại tính thống nhất giữa các điều khoản trên về phạm vi điều chỉnh của Quyết định.  | Tiếp thu ý kiến, tại Điều 1 của Dự thảo bổ sung công trình thuộc dự án nhóm A theo quy định của Luật Đầu tư công. |  |
| 4.6 | Bộ Ngoại giao | Tại Điều 3 thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ* Đề nghị cân nhắc sửa lại tiêu đề là *“Thẩm quyền quyết định”*.
* Tại khổ đầu, đề nghị cân nhắc chỉnh sửa lại như sau: *“Chủ đầu tư lập kế hoạch…, trình cấp có thẩm quyền quy định dưới đây cho phép”*.
* Tại Mục 1, Điều 1 đã quy định đối tượng áp dụng là các công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và tại điều này không có quy định cho nguồn vốn nào khác, do đó cân nhắc bỏ dòng *“1. Đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước”*.
* Đề nghị cân nhắc bổ sung thêm nội dung quy định việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và khánh thành công trình xây dựng các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại nước ngoài, cụ thể bổ sung nội dung Bộ trưởng Bộ Ngoại giao cho phép tổ chức các buổi lễ đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại nước ngoài.
 | * Tiếp thu ý kiến về tiêu đề.
* Tiếp thu ý kiến, Chủ đầu tư lập kế hoạch…, trình cấp có thẩm quyền quy định dưới đây cho phép tổ chức buổi lễ.
* Tiếp thu ý kiến, bỏ tiêu đề khoản 1 Điều 3 Dự thảo.
* Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 41 Luật Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013 áp dụng đối với công trình quan trọng quốc gia; công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương, theo đó không có cơ sở quy định công trình xây dựng tại nước ngoài.
 |  |
| 4.7 | Bộ Quốc phòng | 1. Bỏ tên khoản 1: *“Đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước”* vì đã quy định tại khoản 1 Điều 1.2. Bổ sung quy định về thẩm quyền cho phép tổ chức buổi lễ của các Bộ, Ngành. | - Tiếp thu ý kiến, bỏ tiêu đề khoản 1 Điều 3 Dự thảo.- Tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ cho phép tổ chức các buổi lễ đối với những dự án do mình quyết định đầu tư. |  |
| 4.8 | Bộ LĐ - TB & XH | 1. Đề nghị bỏ đoạn *“1. Đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước”* do trong Điều 3 không có khoản 2.2. Sửa điểm b khoản 1 thành: *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương … công trình* ***có giá trị lớn****, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của của địa phương... ”.* Đồng thời, đề nghị bổ sung vào Phụ lục kèm theo Quyết định danh mục công trình có giá trị lớn để thống nhất với quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. | - Tiếp thu ý kiến, bỏ nội dung này trong Dự thảo.- Đối với công trình có giá trị lớn là công trình thuộc dự án quan trọng quốc gia hoặc dự án nhóm A đã được quy định tại khoản 1 Điều 1 Dự thảo. |  |
| 4.9 | Bộ TT & TT | Điều 3 dự thảo Quyết định chỉ có khoản 1 (đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước) mà chưa có khoản 2 (đối với các công trình sử dụng các nguồn vốn khác). | Tiếp thu ý kiến, bỏ tiêu đề khoản 1 Điều 3 Dự thảo. |  |
| 4.10 | Bộ Nội vụ | Quy định rõ các tiêu chí để xác định công trình thực sự có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương nhưng không có tên trong Phụ lục. | Mỗi địa phương đều có các công trình có ý nghĩa về quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội khác nhau theo đó việc giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quyết định là phù hợp. |  |
| 4.11 | Bộ TN & MT | Đề nghị bổ sung quy định, trước khi chủ đầu tư xin cấp phép tổ chức buổi lễ cần có ý kiến cho phép của cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư. | Nội dung này đã quy định tại Điều 3 Dự thảo. |  |
| 4.12 | Sở Xây dựng tỉnh Gia Lai | Tại Điều 3 thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ, đề nghị xem xét bổ sung thẩm quyền cho phép đối với công trình nằm trên địa bàn 02 tỉnh. | Các công trình được phép tổ chức các buổi lễ đã được quy định cụ thể tại Điều 41 Luật Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013, trong đó không quy đối với công trình qua 02 tỉnh. |  |
| 4.13 | Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk | - Tại Điều 3 quy định về thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ chỉ có 01 khoản và chỉ áp dụng cho 01 đối tượng, do đó đề nghị bỏ cụm từ: *“1. Đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước”*- Tại khoản 1 Điều 3 đề nghị bổ sung: *“Người có thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ đối với các dự án an ninh quốc phòng, sản xuất chất độc hại, chất nổ; công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của địa phương như đã nêu tại phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định”.* | - Tiếp thu ý kiến, bỏ tiêu đề khoản 1 Điều 3 Dự thảo.- Tiếp thu ý kiến, tại khoản 2 Điều 3 của Dự thảo bỏ nội dung “trừ các dự án an ninh quốc phòng, sản xuất chất độc hại, chất nổ”- Chi phí lễ động thổ, khởi công được xác định tại tổng mức đầu tư theo quy định. |  |
| 4.14 | Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai | Góp ý bổ sung quy định về thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ đối với công trình sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách và công trình sử dụng vốn khác. | Tại Điều 41 Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013 quy định sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành. Kinh phí này được lập trong tổng mức đầu tư, do vậy chỉ áp dụng đối với dự án sử dụng vốn NSNN.  |  |
| 4.15 | Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn | Góp ý bổ sung khoản 2 quy định về thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ đối với công trình sử dụng vốn khác (vốn ngoài nhà nước). | Tại Điều 41 Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013 quy định sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành. Kinh phí này được lập trong tổng mức đầu tư, do vậy chỉ áp dụng đối với dự án sử dụng vốn NSNN.  |  |
| 4.16 | UBND TP Hải Phòng | Điều 3 đã quy định khoản 1, vậy có hay không các khoản tiếp theo. | - Tiếp thu ý kiến, bỏ tiêu đề khoản 1 Điều 3 Dự thảo. |  |
| **5** | **Điều 4** |  |  |  |
| 5.1 | Bộ GTVT | Tại Điều 4 về tổ chức buổi lễ:- Tại khoản 4 đề nghị nghiên cứu bổ sung Nhà tài trợ (đối với dự án ODA, dự án vay của tổ chức tín dụng).- Tại khoản 5 đề nghị nghiên cứu sửa *“ý kiến của nhà thầu”* thành *“ý kiến của đại diện nhà thầu”*. Do một dự án giao thông thường có nhiều nhà thầu tham gia. Đồng thời bổ sung ý kiến của Nhà tài trợ (đối với dự án ODA, dự án vay của tổ chức tín dụng). | - Tại Điều 41 Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013 quy định sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành. Kinh phí này được lập trong tổng mức đầu tư, do vậy chỉ áp dụng đối với dự án sử dụng vốn NSNN. - Tiếp thu ý kiến. |  |
| 5.2 | Bộ LĐ - TB & XH | Sửa khoản 6 Điều 4 thành *“Nghiêm cấm việc tặng quà* ***cho các tổ chức, cá nhân*** *dưới bất kì hình thức nào, không dùng phù hiệu, “nơ” hoa cài ngực đối* ***với các đại biểu tham dự buổi lễ****, hạn chế tối đa việc tặng hoa. Các buổi lễ không được gây lãng phí về thời gian và các chi phí khác có liên quan”.* | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện Dự thảo. |  |
| 5.3 | Bộ Nội vụ | Đề nghị quy định mức trần giá trị quà tặng, hiện vật quy định trong khoản 6 Điều 4. | Tại khoản 6 Điều 4 Dự thảo đã quy định *“nghiêm cấm việc tặng quà cho các tổ chức, cá nhân dưới bất kỳ hình thức nào…”* |  |
| 5.4 | Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh | - Tại khoản 3 Điều 4 đề nghị sửa đổi *“Việc đưa đón khách mời cần tổ chức tại một số địa điểm, bằng xe chung, không tổ chức đưa đón tại nhà riêng”* thành *“Việc đưa đón khách mời cần tổ chức tại một số địa điểm, bằng xe chung và tùy vào đặc điểm của từng đại biểu để thực hiện”.*- Tại khoản 4 Điều 4 đề nghị sửa đổi *“Buổi lễ cần trang trí gọn nhẹ, trang trọng, thiết thực”*. Nội dung trang trí có thể lựa chọn một số nội dung như sau: Tên buổi lễ, tên dự án, chủ đầu tư, nhà thầu thiết kế, nhà thầu quản lý dự án (nếu có), nhà thầu thi công, tư vấn giám sát, thời gian thực hiện dự án, biểu tượng, lôgô (nếu có) của chủ đầu tư và các nhà thầu.- Tại khoản 6 Điều 4 đề nghị bỏ nội dung *“các chi phí khác có liên quan”* vì đã có dự toán và các mục chi, đưa nội dung này vào gây khó khăn khi thực hiện.  | - Tại khoản 3 Điều 4 Dự thảo quy định “*Việc đưa đón khách mời cần tổ chức tại một số địa điểm, bằng xe chung, không tổ chức đưa đón tại nhà riêng”* nhằm cụ thể việc thực hiện, tránh lãng phí ngân sách nhà nước.- Tại khoản 4 Điều 4 Dự thảo muốn nhấn mạnh *“Địa điểm tổ chức buổi lễ cần trang trí đơn giản, trang trọng, thiết thực”*.- Tại khoản 4 Điều 4 Dự thảo *“Các buổi lễ không được gây lãng phí về thời gian và các chi phí khác có liên quan”* vì trong buổi lễ có nhiều chi phí khác. |  |
| 5.5 | Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn | Đề nghị sửa khoản 3: *“...Thành phần, số lượng khách mời thực hiện theo* ***Kế hoạch của Chủ đầu tư và được*** *phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 3. Việc đưa đón khách mời cần tổ chức tại một số địa điểm, bằng xe chung, không tổ chức đưa đón tại nhà riêng.”* | Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo. |  |
|  |  |  |  |  |
| **6** | **Điều 5** |  |  |  |
| 6.1 | Bộ GTVT | Tại Điều 5 chi phí cho tổ chức buổi lễ* Tại khoản 1 cần rà soát các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng để xác định cấp thẩm quyền cho phép bổ sung chi phí vào dự án.
* Tại khoản 2 đề nghị nghiên cứu bổ sung hướng dẫn để xác định dự toán chi phí cho tổ chức và quy định thẩm quyền phê duyệt dự toán; tránh trường hợp mỗi dự án vận dụng, áp dụng một cách xác định khác nhau.
 | 2 ý kiến này, đã có quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 5 của Dự thảo. |  |
| 6.2 | Bộ Ngoại giao | Tại Điều 5 chi phí cho tổ chức buổi lễ* Tại khoản 1, đề nghị cân nhắc chỉnh sửa lại như sau: *“Việc sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức buổi lễ…”*
* Tại khoản 2, đề nghị cân nhắc chỉnh sửa lại như sau: *“Chi phí tổ chức từng buổi lễ căn cứ theo dự toán để được phê duyệt. Dự toán chi phí tổ chức buổi lễ được lập phù hợp…”*
* Tại khoản 3, đề nghị cân nhắc chỉnh sửa lại như sau: *“Chi phí tổ chức từng buổi lễ …Chủ đầu tư không được yêu cầu nhà thầu thanh toán chi phí cho tổ chức các buổi lễ”*.
 | - Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện Dự thảo.- Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện Dự thảo.- Tại khoản 3 Điều 5 Dự thảo đã quy định *“…Nghiêm cấm chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thanh toán chi phí tổ chức các buổi lễ”.* |  |
| 6.3 | Bộ Tư pháp | Tại Điều 5 chi phí cho tổ chức buổi lễ, đề nghị làm rõ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của quy định chi phí tổ chức từng buổi lễ được tính trong chi phí khác của tổng dự án xây dựng công trình, tối đa không quá 0,04% giá trị tổng dự toán xây dựng công trình nhưng không vượt quá 100 triệu đồng tại khoản 3 Điều 5 Dự thảo Quyết định. | Việc xác định chi phí cho từng buổi lễ được kế thừa tại Quyết định số 226/2006/QĐ-TTg ngày 10/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ, việc tăng hạn mức từ 50 triệu lên 100 triệu (từ ngày ban hành Quyết định số 226/2006/QĐ-TTg ngày 10/10/2006 đến nay là 25 năm). |  |
| 6.4 | Bộ Tài chính | Kiến nghị bổ sung quy định về chi phí cho các nguồn vốn khác. | - Tại Điều 41 Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2013 quy định sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, lễ khánh thành, theo đó áp dụng đối với dự án sử dụng vốn NSNN. |  |
| 6.5 | Bộ TN & MT | Đề nghị chi phí buổi lễ trong dự án thuộc thẩm quyền của người quyết định đầu tư. Sau khi phê duyệt dự án, nếu thật sự cần thiết thì sẽ xin phép Thủ tướng Chính phủ hoặc Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố như Điều 3 của Dự thảo. | Chi phí buổi lễ trong dự án thuộc thẩm quyền của người quyết định đầu tư được xác định tại tổng mức đầu tư khi phê duyệt dự án. |  |
| 6.6 | Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn | Tại khoản 3 Điều 5 chi phí cho tổ chức buổi lễ, đề nghị nghiên cứu, bổ sung ghi chú, chỉ dẫn làm cơ sở xác định tỷ lệ phần trăm chi phí cho tổ chức từng buổi lễ (tối đa không quá 0,04% giá trị tổng dự toán xây dựng công trình nhưng không vượt quá 100 triệu đồng). | Nội dung này đã quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 5 của Dự thảo. |  |
| 6.7 | Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh | Tại điểm 3 Điều 5 đề nghị sửa đổi thành *“Chi phí cho tổ chức từng buổi lễ được tính trong chi phí khác của tổng dự toán xây dựng công trình, tối đa không quá 0,04% giá trị tổng dự toán xây dựng công trình nhưng không vượt quá 150 triệu đồng”.* | Dự thảo giữ mức trần 100 triệu để đảm bảo tiết kiệm chi phí. |  |
|  |  |  |  |  |
| **7** | **Điều 6** |  |  |  |
| 7.1 | Bộ GTVT | Tại Điều 6 về trách nhiệm của tổ chức, các nhân liên quan* Tại khoản 2 cần xem xét sự cần thiết quy định Bộ Xây dựng kiểm tra việc tổ chức lễ. Do việc tổ chức buổi lễ trong thời gian ngắn (khoảng nửa ngày), chưa có hướng dẫn và quy định đầy đủ cho công tác kiểm tra lễ tổ chức, nội dung, hình thức kiểm tra, trách nhiệm của các chủ thể đối với việc kiểm tra; ngoài ra việc bổ sung một cơ quan kiểm tra sẽ phát sinh thời gian, thủ tục và kinh phí.
* Đề nghị nghiên cứu bổ sung điều khoản về cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện quyết định.
 | - Chi phí thực hiện các buổi lễ thường không lớn và đã được xác định tại dự toán chi phí, đồng thời các dự án này sử dung nguồn vốn đầu tư công, sẽ được các cơ quan thanh tra, kiểm toán kiểm tra. Do vậy, không cần thiết quy định về việc kiểm tra của Bộ Xây dựng. - Tiếp thu ý kiến, tại Điều 7 Dự thảo bổ sung nội dung: Trong quá trình thực hiện Quyết định này nếu có vướng mắc, đề nghị tổ chức, cá nhân góp ý kiến gửi về Bộ Xây dựng để xem xét, tiếp thu chỉnh sửa cho phù hợp. |  |
| **8** | **Điều 7** |  |  |  |
| 8.1 | Bộ KH & CN | Tại Điều 7 dự thảo, đề nghị xem xét thời điểm hiệu lực thi hành của Quyết định cho phù hợp.  | Tiếp thu ý kiến. |   |
|  |  |  |  |  |
| **10** | **Phụ lục** |  |  |  |
| 10.1 | Bộ Tư pháp | Phụ lục chỉ mới thống kê công trình theo lĩnh vực một cách chung chung, chưa có tiêu chí cụ thể, rõ ràng để đánh giá công trình lớn, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội…sẽ dẫn đến tất cả các loại công trình, hạng mục công trình đề được thực hiện lễ động thổ, khởi công, khánh thành gây lãng phí cho Nhà nước, tổ chức, các nhân. Mặt khác, điểm b khoản 1 Điều 3 Dự thảo Quyết định quy định: *“Trường hợp công trình thực sự có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị , văn hóa xã hội của địa phương nhưng không có tên trong Phụ lục thì Chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được quyết định về việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và khánh thành công trình”*. Như vậy, địa phương được quyền quyết định việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và khánh thành đối với các công trình có ý nghĩa quan trọng của địa phương trong trường hợp công trình không có tên trong Phụ lục ban hành. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, xem xét không cần thiết ban hành Phụ lục, vì địa phương được quyền quyết định công trình thực sự có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương trên cơ sở đảm bảo tuân thủ thực hiện các quy định tại Quyết định này khi tổ chức lễ động thổ, khởi công và khánh thành công trình tại địa phương. | Cơ quan xây dựng Dự thảo xét thấy cần có Phụ lục để các địa phương có cơ sở thực hiện, các công trình như đã nêu tại Phụ lục là những công trình thường xuyên được đầu tư xây dựng tại các địa phương. Mặt khác việc quy định các công trình tại phụ lục để tránh lạm dụng tổ chức các buổi lễ. |  |
| 10.2 | Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum | Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định việc tổ chức lễ động thổ, khởi công và khánh thành công trình xây dựng đối với công trình cấp II (dự thảo chỉ quy định đối với công trình cấp I trở lên). | Tại khoản 2 Điều 3 của Dự thảo quy định *“Trường hợp công trình thực sự có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương nhưng không có tên trong Phụ lục thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được quyết định về việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình”.* |  |
| **11** | **Nội dung khác** |  |  |  |
| 11.1 | Bộ Công an | - Cơ quan soạn thảo xem xét quy định cụ thể số lần tổ chức, thẩm quyền cho phép tổ chức các buổi lễ (động thổ, khởi công, khánh thành) đối với các công trình theo đoạn, tuyến, đi qua nhiều tỉnh, địa phương, các dự án có nhiều dự án thành phần, phân kỳ đầu tư nhiều giai đoạn.- Tại Phụ lục I.1.5: Bổ sung thêm Trụ sở làm việc của Công an cấp tỉnh, huyện có cấp công trình từ cấp II trở lên.- Tại Phụ lục IV.1: Thông tư 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 phân cấp công trình đường sắt quy định cấp đặc biệt đối với đường sắt cao tốc, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị; cấp I, II, III đối với đường sắt quốc gia, địa phương, đường sắt chuyên dụng. Do đó, quy định mọi cấp công trình đường sắt đều thuộc danh mục này là chưa phù hợp. | - Tại khoản 4 Điều 2 Dự thảo đã có quy định *“Mỗi dự án đầu tư xây dựng công trình chỉ được tổ chức một lần lễ động thổ hoặc lễ khởi công và một lần lễ khánh thành công trình…”*- Tại khoản 2 Điều 3 của Dự thảo quy định *“Trường hợp công trình thực sự có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương nhưng không có tên trong Phụ lục thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được quyết định về việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình”.*- Trong phục đã quy định công trình đường sắt với mọi quy mô cấp công trình.  |  |
| 11.2 | Bộ Tư pháp | Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản, đề nghị lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động của văn bản theo quy định của khoản 2 Điều 6 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi hoàn thiện dự thảo Quyết định và các tài liệu kèm theo, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Điều 98 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | Tiếp thu ý kiến. |  |
| 11.3 | Bộ Tài chính | Phụ lục Danh mục công trình, hạng mục công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội chưa được quy định tại Điều, khoản nào của dự thảo Quyết định. | Đã quy định trong Điều 3 của Dự thảo. |  |
| 11.4 | Sở Xây dựng TP Hồ Chí Minh | Về thể thức và kỹ thuật trình bày quyết định, đề nghị thay từ “Xét” đề nghị bằng từ *“Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng”* thay dấu phẩy ở dòng cuối cùng kết thúc phần căn cứ ban hành quyết định bằng dấu chấm. | Tiếp thu ý kiến. |  |
|  | Sở Xây dựng tỉnh Bạc Liêu | - Bổ sung thêm nội dung: *“Trước khi khỏi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải gửi thông báo bằng văn bản ngày khỏi công cho UBND cấp xã nơi xây dựng công trình theo quy định (đối với trường hợp phải có giấy phép xây dựng); thông báo về xây dựng tại địa phương có công trình xây dựng, thời điểm khởi công xây dựng kèm hồ sơ thiết kế xây dựng theo quy định đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng”*- Bổ sung quy định: *“Tổ chức, cá nhân, đơn vị vi phạm quy định về động thổ, khởi công, khánh thành công trình xây dựng sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư, xây dựng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”* | - Không thuộc phạm vi quy định tại Quyết định này.- Tiếp thu ý kiến, theo hướng sửa khoản 3 Điều 6 của Dự thảo. |  |
| 11.5 | Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp | Đề nghị xem xét không đưa vào danh mục công trình được phép tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình xây dựng đối với các công trình sau: Trụ sở Bộ; Trụ sở làm việc của Tỉnh ủy, HĐND, UBND cấp tỉnh và Trụ sở làm việc của Huyện ủy, HĐND, UBND cấp huyện. | Tiếp thu ý kiến. |  |
| 11.6 | UBND TP Hà Nội | - Thay cụ từ *“Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng”* bằng cụm từ *“Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng”.*- Bổ sung cụm từ “Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và khánh thành công trình xây dựng” bên dưới dòng *“Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng”*.- Bỏ cụm từ “THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ” phía dưới dòng *“Quyết định về việc quy định…”* và phía trên phần căn cứ. | - Tiếp thu ý kiến.- Tiếp thu ý kiến.- Tiếp thu ý kiến. |  |